

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **87/2020/HS-PT**

Ngày: 10-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bình

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2020/TLPT-HS ngày 17-8-2020 đối với bị cáo Trương Ph, do có kháng cáo của bị cáo; đối với bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 10-7-2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Trương Ph**, sinh ngày 28-5-1999 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKTT: Xóm 2, thôn ĐN, xã NG, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú (*tạm trú*) 26 VTS, Phường 2, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ch, sinh năm 1968, bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 02-6-2019 Công an phường 2, thành phố ĐL xử lý hành chính về hành vi “Đánh bạc” (*Quyết định số 06/2019/QĐ-XPVPHC*). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-4-2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Trong vụ án này còn có các bị hại chị Phan Ngọc Quỳnh Nh, chị Nguyễn Thị Như Q, chị Lê Thị Kim Th, chị Hà Thị H1; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngô Trần Thanh H2, chị Trần Thị Mỹ H3 không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, hành vi bị cáo bị truy tố, xét xử được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 03-2020 đến tháng 04-2020, bị cáo Trương Ph đã thực hiện các lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 04 giờ 00 ngày 07-3-2020, bị cáo Ph một mình đi bộ đến phòng trọ số 33 TKD, phường 8, thành phố ĐL của chị Phan Ngọc Quỳnh Nh, dùng tay kéo thử cửa sổ thì thấy cửa không khóa, bị cáo Ph mở cửa sổ trèo vào trong lục tìm tài sản, trộm được 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đen để trên bàn, 01 máy tính xách tay hiệu Acer màu đen để trên tủ; mang tài sản trộm cắp về phòng trọ của mình (26 VTS, phường 2, thành phố ĐL) mở ra kiểm tra, thấy máy tính bị mất nút bấm Fn. Đến sáng ngày 08-3-2020, bị cáo Ph mang máy tính đi sửa, sau đó bán máy tính này cho anh Ngô Trần Thanh H2 (tiệm HA Computer, số 1D Thông Thiên Học, phường 2, thành phố ĐL) được số tiền 2.000.000đ, anh H2 đã bán lại cho một người không rõ lai lịch; bán điện thoại Oppo A3S cho một người không rõ lai lịch qua mạng xã hội Facebook được số tiền 1.250.000đ. Quá trình điều tra, không thu giữ được tài sản trộm cắp

Tại Bản kết luận định giá số 83/LT-ĐG ngày 29-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL xác định 01 máy tính xách tay hiệu Acer giá trị 2.000.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S giá trị 1.000.000đ. Bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho bị hại chị Nh số tiền là 5.500.000đ, nay bị hại chị Nh không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lần thứ hai 2: Khoảng 03 giờ 00 ngày 14-4-2020, bị cáo Ph đi bộ một mình đến phòng trọ 46 Nguyễn Công Trứ, phường 8, thành phố ĐL của chị Nguyễn Thị Như Q, bị cáo Ph thấy cửa chính và cửa sổ đều khoá nhưng cửa thông gió phía trên cửa sổ đang mở, bị cáo Ph trèo lên cửa thông gió nhìn vào bên trong phòng thấy trên tủ có 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion x 360 Convertible màu vàng, Ph thò tay vào trong lấy chiếc máy tính này, sau đó mang đi cất giấu ở bụi cây rồi tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp.

Quá trình điều tra, thu giữ 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion x 360 Convertible màu vàng đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá số 83/LT-ĐG ngày 29-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL xác định 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion x 360 Convertible màu vàng giá trị là 6.000.000đ. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại máy tính trên cho bị hại chị Q, nay bị hại chị Q không yêu cầu gì thêm.

Lần thứ ba: Sau khi trộm cắp tài sản lần thứ hai, bị cáo Ph tiếp tục đi đến phòng trọ 55 Phù Đồng Thiên Vương, phường 8, thành phố ĐL của chị Lê Thị Kim Th, thấy cửa chính không khoá nên đẩy cửa vào trong phòng, thấy chị Th và một người nam đang ngủ trên giường, ở đầu giường có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro màu vàng; bị cáo Ph lấy 02 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần, tiếp tục lục tìm tài sản và lấy được một ví da màu đỏ, sau đó mang về phòng trọ của mình kiểm tra, thấy trong ví có số tiền 800.000đ, một giấy phép lái xe mang tên Lê Thị V. Bị cáo Ph bán điện thoại Samsung J7 Pro cho một người không rõ trên mạng xã hội

Facebook được số tiền 1.450.000đ, sử dụng số tiền này mua 01 bộ dây sạc laptop hiệu HP hết 280.000đ, số tiền còn lại và số tiền 800.000đ trong ví, bị cáo Ph sử dụng tiêu xài cá nhân còn lại 700.000đ; đối với điện thoại Oppo F9 màu tím bị cáo Ph giữ lại chưa kịp tiêu thụ.

Quá trình điều tra, đã thu giữ vật chứng 01 điện thoại Oppo F9 màu tím; 01 ví (bóp) da nữ màu đỏ (kích thước 11cm x 9cm), 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Thị V, 01 bộ sạc laptop hiệu HP, số tiền 700.000đ; thu giữ của bị cáo Ph 01 chứng minh nhân dân mang tên Trương Ph, 01 chứng nhận đăng ký xe biển số 49K1-16103 tên Trần Hưng Đ.

Tại Bản kết luận định giá số 83/LT-ĐG ngày 29-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố ĐL xác định điện thoại SamSung J7 giá trị 600.000đ, điện thoại OPPO F9 giá trị 2.000.000đ, ví giả da giá trị 100.000đ.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại điện thoại Oppo F9, chiếc ví da và giấy phép lái xe cho chị Th. Bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho chị Th số tiền 3.800.000đ, nay không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, quá trình điều tra, bị cáo Ph còn thực hiện hành vi cướp tài sản cụ thể như sau:

Khoảng 4 giờ 00 ngày 01-4-2020, bị cáo Ph đi bộ một mình đến dãy nhà trọ số 51 TKD, phường 8, thành phố ĐL để trộm cắp. Bị cáo Ph đi lên tầng 2, đến phòng trọ ở cuối dãy đẩy cửa sổ thấy không khoá nên bị cáo Ph mở cửa sổ trèo vào trong phòng thấy chị Hà Thị H1, chị Nhan Như Q1 đang nằm ngủ trên gác lửng. Bị cáo Ph đi lên gác thấy ở đầu giường phía trong tường nơi chị H1 nằm có 01 điện thoại di động hiệu SamSung J7 Prime màu đen, số tiền 160.000đ, bị cáo Ph trèo lên giường nơi chị H1, chị Q đang nằm để lấy tiền và điện thoại thì bị chị Q1, chị H1 tỉnh dậy phát hiện.

Khi chị H1 ngồi dậy, bị Ph dùng tay phải đè vào vai trái của chị H1 để không chế và đe dọa “*Im, không được la*” đồng thời dùng tay trái với vào trong lấy điện thoại, số tiền 160.000đ. Thấy vậy, chị Q1 la lên bị cáo Ph chỉ tay vào mặt chị Q1 đe dọa “*im! không tao giết!*”. Lúc này, chị H1 quay qua cắn vào cổ tay phải bị cáo Ph nên bị cáo Ph đẩy chị H1 ra và bỏ chạy.

Sau khi cướp được tài sản, bị cáo Ph bán điện thoại cho một người không rõ qua mạng xã hội Facebook được số tiền 1.150.000đ tiêu xài cá nhân hết cùng số tiền 160.000đ.

Tại Bản kết luận định giá số 83/LT-ĐG ngày 29-4-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố ĐL xác định điện thoại SamSung J7 Prime màu đen giá trị 500.000đ. Bị cáo tác động gia đình đã bồi thường cho chị H1 số tiền 1.160.000đ; nay bị hại chị H1 không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, anh Ngô Trần Thanh H2 là người đã mua chiếc máy tính xách tay hiệu Acer màu đen do bị cáo trộm cắp. Tuy nhiên, khi mua anh H2 không biết tài sản do bị cáo trộm cắp, nên không có căn cứ xử lý đối với anh H2.

Cũng trong quá trình điều tra còn xác định khoảng 03 giờ ngày 23-3-2020 bị cáo Ph còn thực hiện hành vi trộm cắp của chị Trần Thị Mỹ H3 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y11 màu xanh giá trị 1.800.000đ tại phòng trọ số 44 Nguyễn Công Trứ, phường 8, thành phố ĐL. Tuy nhiên, giá trị tài sản dưới 2.000.000đ, nên Công an thành phố ĐL đã xử lý hành chính (QĐ số 503/QĐ-XPVPHC ngày 22-6-2020) đối với bị cáo Ph; riêng giá trị điện thoại, gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị H3.

Bị cáo Ph còn khai nhận vào cuối tháng 3-2020 thực hiện hành vi trộm 01 điện thoại hiệu OPPO A53 màu xanh tại 46 Nguyễn Công Trứ, phường 8, thành phố ĐL. Tuy nhiên quá trình điều tra chưa xác định được bị hại, không thu giữ được tang vật. Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2020/HS-ST ngày 10-7-2020 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL đã tuyên bố bị cáo Trương Ph phạm các tội “*Cướp tài sản*” và tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi chung viết tắt BLHS năm 2015):

Xử phạt bị cáo Trương Ph 03 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trương Ph chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-4-2020.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23-7-2020, bị cáo Trương Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã quy kết, không thắc mắc khiếu nại gì. Về kháng cáo, bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Tòa xem xét chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ tháng 03-2020 đến tháng 04-2020, bị cáo Trương Ph đã thực hiện các lần trộm cắp tài sản của bị hại chị Nh 01 máy tính

xách tay hiệu Acer giá trị 2.000.000đ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S giá trị 1.000.000đ; trộm cắp tài sản của bị hại chị Q 01 máy tính xách tay hiệu HP Pavilion x 360 Convertible màu vàng giá trị là 6.000.000đ; trộm cắp tài sản của bị hại chị Th 01 điện thoại SamSung J7 giá trị 600.000đ, điện thoại OPPO F9 giá trị 2.000.000đ, ví giả da giá trị 100.000đ.

Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện hành vi vào phòng trọ của chị H1, chị Q1 với mục đích trộm cắp tài sản; khi chị H1, chị Q1 phát hiện, bị cáo Ph thực hiện hành vi dùng tay phải đè vào vai trái của chị H1 để khống chế và đe dọa “*Im, không được la*” đồng thời dùng tay trái với vào trong lấy điện thoại, số tiền 160.000đ. Thấy vậy, chị Q 1la lên, bị cáo Ph chỉ tay vào mặt chị Q1 đe dọa “*im! không tao giết!*”. Lúc này, chị H1 quay qua cắn vào cổ tay phải bị cáo Ph nên bị cáo Ph đẩy chị H1 ra và bỏ chạy. Đối chiếu lời khai của bị cáo; vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại; Cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trương Ph phạm tội “*Cướp tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*” quy định khoản 1 Điều 168; khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu hồ sơ, lời khai tại phiên tòa hôm nay thể hiện hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa Ph. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường và khắc phục toàn bộ hậu quả, các bị hại đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt quy định các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 là phù hợp. Ngoài ra, bị cáo phạm hai tội, bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết gì mới, nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Ph phạm các tội “*Cướp tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Trương Ph 03 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”; 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trương Ph chấp hành hình

phạt chung của cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-4-2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trương Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Phòng KTNV&THA (1);
- TA thành phố ĐL (2);
- VKS thành phố ĐL (1);
- Công an thành phố ĐL (1);
- Chi cục THADS ĐL (1);
- Bị cáo (để thi hành);
- Hồ sơ THAHS (2);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

Hồ sơ thể hiện

- Đối với hành vi trộm cắp bị cáo thực hiện hành vi 03 lần, mỗi lần giá trị trên 2 triệu, cộng chung 12.500.000đ, bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”.

Tuy được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 (bồi thường, thành khẩn), một tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 (bị hại xin giảm nhẹ); bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng quy định khoản 1 Điều 52. Khung hình phạt cao nhất là 03 năm, Tòa án đánh giá xử phạt 18 tháng là phù hợp.

Đối với hành vi “Cướp tài sản” được chuyển hóa từ hành vi trộm sang cướp thể hiện khi bị phát hiện, bị cáo dung tay đè vào vai, không chế đe dọa các bị hại chị H1, chị Q “im không tao giết”; trong hoàn cảnh lúc 4 giờ sáng; bị hại tin rằng bị cáo sẽ thực hiện lời đe dọa.

Tuy được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 (bồi thường, thành khẩn); trong khi đó chưa áp dụng tình tiết tăng nặng “*phạm 02 tội và cùng bị xét xử 01 lần*” quy định khoản 1 Điều 52 là thiếu sót. Bởi lẽ

- Thực hiện **nhiều hành vi**, mỗi hành vi cấu thành **một tội khác nhau** cũng bị áp dụng tình tiết tăng nặng này, trừ trường hợp nhiều hành vi trong tội ghép.

- Thực hiện **nhiều hành vi**, mỗi hành vi cấu thành **một tội** cũng bị áp dụng tình tiết tăng nặng này.

Tòa án phạt mức thấp nhất khung hình phạt

Đề xuất: Không chấp nhận kháng cáo.